TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2023/HS-ST
Ngày: 17/02/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Biện Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Phú Thạnh.

2. Ông Võ Thanh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN DUY K** (Tên gọi khác: Út Tự), sinh năm 1986 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 07, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tự (Đã chết) và bà Tạ Thị Nở, sinh năm:1954; Chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 95/2010/HS-ST ngày 01/12/2010, bị Toà án nhân dân thị xã L xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đến ngày 06/01/2017 thì chấp hành xong hình phạt tù; Tại Bản án số 74/2019/HS-ST ngày 10/10/2019, bị Toà án nhân dân thị xã L xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 25/01/2022 thì chấp hành xong hình phạt tù; Hiện Nguyễn Duy K chưa được xoá án tích; Nhân thân: Tại Bản án số 07/2005/HS-ST ngày 23/08/2005, bị Toà án nhân dân huyện Hàm Tân Cũ (Nay là thị xã L) xử phạt 09 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý"; Tại Bản án số 65/2007/HS-ST ngày 06/09/2007, bị Toà án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý"; Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an thị xã L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** 1. Bà Bùi Trần Cát M, sinh năm: 1989; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 09, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Văn Tấn L, sinh năm: 1971; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 04, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, sau khi sử dụng ma tuý đá và uống bia, Nguyễn Duy K, sinh 1986 (Nơi cư trú: Khu phố 7, phường B, thị xã L) đi bộ ra đường Võ Thị Sáu tìm kiếm tài sản để đập phá. Khi đến trước nhà số 149, thuộc khu phố 09, phường B thì thấy xe ô tô bán tải biển số 86C – 171.96 của bà Bùi Trần Cát M, sinh 1989 đang để trước nhà, K nhặt lấy cục gạch bên đường rồi đập vào kính chắn gió phía sau làm bể kính, K tiếp tục dùng cục gạch đập làm trầy xước nắp ốp nhựa cốp xe, trầy xước móp thụng cửa trước và cửa sau bên trái; Lúc này, ông Lê Phương, sinh 1984 (chồng bà Mây) phát hiện nên chạy ra thì K vứt cục gạch lên nắp ca bô phía sau rồi bỏ chạy, ông Phương đuổi theo thì K chạy vào phía sau trường tiểu học Bình Tân 03 để trốn. Sau đó, K đi ra trước trường tiểu học Bình Tân 03 thì thấy xe ô tô biển số 51A – 569.29 của ông Văn Tấn L, sinh 1971 đang dừng bên lê đường, K tiếp tục nhặt lấy cục bê tông (xà bần) ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô 51A – 569.29 làm bể kính. Lúc này, ông Lâm ngồi phía bên kia đường nhìn thấy nên truy đuổi, đồng thời trình báo với chính quyền địa phương. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, Công an phường B đã bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy K; thu giữ vật chứng là xe ô tô biển số 86C – 171.96 và xe ô tô 51A – 569.29 rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63 ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận:

Xe ô tô hiệu Ford biển kiểm soát 86C – 171.96: đăng ký lần đầu ngày 20/10/2022.

Do tài sản mới mua (theo thời gian đăng ký) nên áp dụng hình thức thay mới và bao gồm gia công sửa chữa và sơn lại:

+ Kính lưng sau bị bể hoàn toàn (1,4x0,36)m có giá trị là 4.500.000 đồng.

+ Hông trụ sau phía bên trái móp thụng (16x16)cm có giá trị là 600.000 đồng.

+ 03 vết móp thụng, trầy xước của cánh cửa sau bên trái: Vết 1 (3x3)cm; vết 2 (6x4)cm; vết 3 (2x2)cm; có giá trị là 1.500.000 đồng.

+ Nắp ca bô trước bị móp thụng, trầy xước (3x3)cm; có giá trị là 2.000.000 đồng.

+ Nắp ống nhựa trên cốp sau bị trầy xước (4x7)cm; có giá trị là 2.500.000 đồng.

+ Vết trầy xước cửa kính trước bên trái (20x4)cm; có giá trị là 1.600.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại là 12.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 24/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận:

Xe ô tô hiệu Nissan biển kiểm soát 51A – 569.29: Kính chắn gió trước bị bể hoàn toàn (90x87)cm; thay kính chắn gió vào ngày 16/10/2021 (có kèm hoá đơn thay mới) có giá trị là 4.000.000 đồng/120 tháng x 107,5 tháng = 3.583.333 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Chiếc xe ôtô biển số 86C – 171.96 và ôtô biển số 51A – 569.29, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả lại cho chủ sở hữu là Bùi Trần Cát M và Văn Tấn L. Còn 01 viên gạch thẻ bị vỡ, kích thước (9x14x16)cm và 01 cục bê tông (xà bần), kích thước (30x15)cm, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSLG-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 02 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*

Áp dụng: Điểm g khoản 02 Điều 178; Điểm g khoản 01 Điều 52; Điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch thẻ bị vỡ, kích thước (9x14x16)cm và 01 cục bê tông (xà bần), kích thước (30x15)cm là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị.

Về phần trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Bùi Trần Cát M yêu cầu bồi thường 16.936.000 đồng; Văn Tấn L yêu cầu bồi thường 3.500.000 đồng, hiện Nguyễn Duy K chưa bồi thường. Quá trình chuẩn bị xét xử bà Bùi Trần Cát M và ông Văn Tấn L thay đổi không yêu cầu bị cáo K bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo K xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại. Xét thấy bị hại vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị cáo bị truy tố về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 02 Điều 178 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cao nhất đến 07 năm tù, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 01 Điều 09 của Bộ luật hình sự. Tội phạm được thực hiện tại địa bàn thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, căn cứ quy định tại khoản 01 Điều 268 và khoản 01 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, trước nhà số 149, đường Võ Thị Sáu, thuộc Khu phố 9, phường B, thị xã L, Nguyễn Duy K dùng cục gạch đập phá xe ô tô biển số 86C – 171.96 của bà Bùi Trần Cát M gây hư hỏng thiệt hại là 12.700.000 đồng thì bị phát hiện truy đuổi Nguyễn Duy K chạy đến trước trường tiểu học Bình Tân 3, thuộc Khu phố 7, phường B tiếp tục lấy cục bê tông đập vào phá xe ô tô biển số 51A – 569.29 của ông Văn Tấn L gây hư hỏng thiệt hại là 3.583.333 đồng thì bị Công an phường B bắt quả tang, thu giữ vật chứng rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để xử lý theo thẩm quyền. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo cố ý làm hư hỏng là 16.283.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng). Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 02 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo K là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Duy K là đối tượng hình sự, nhân thân xấu, đang có 02 tiền án, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các loại tội khác nhau nhưng vẫn không chịu cải tạo bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Hơn nữa bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm phạm đến đều bị pháp luật xử phạt nghiêm minh. Điều đó chứng tỏ, bị cáo xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà dẫn đến phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp *"Phạm tội 02 lần trở lên"* là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo biết ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 viên gạch thẻ bị vỡ, kích thước (9x14x16)cm và 01 cục bê tông (xà bần), kích thước (30x15)cm là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về phần trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Bùi Trần Cát M yêu cầu bồi thường 16.936.000 đồng; Ông Văn Tấn L yêu cầu bồi thường 3.500.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử bà Bùi Trần Cát M và ông Văn Tấn L thay đổi không yêu cầu bị cáo K bồi thường nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm g khoản 02 Điều 178; Điểm g khoản 01 Điều 52; Điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K **04 (Bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 31/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch thẻ bị vỡ, kích thước (9x14x16)cm và 01 cục bê tông (xà bần), kích thước (30x15)cm theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/02/2023); Quyền kháng cáo của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã L;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thị xã L;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Việt Hùng